

## HOSE 05/11/2015

VNINDEX 615.17 4.57 0.75%

KLGD 99,747,811 CP

GTGD 1,782.58 Tỷ

GTR NDTNN 23.93 Tỷ

CP Tăng giá 122 CP

CP Giảm giá 93 CP

CP Đứng giá 89 CP



## Tâm điểm

- ▶ VN - Index tăng vọt cuối phiên
- ▶ Khối ngoại mua ròng gần 28 tỷ đồng trên cả hai sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

## HNX 05/11/2015

HNXINDEX 81.85 0.12 0.15%

KLGD 39,469,618 CP

GTGD 463.11 Tỷ

GTR NDTNN 4.00 Tỷ

CP Tăng giá 104 CP

CP Giảm giá 76 CP

CP Đứng giá 199 CP



## Thị trường / Ngành

### Theo thị trường

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	960,951	10.7	2.1	17.0%	7.4%
HNX	143,427	10.0	1.8	12.0%	4.5%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,104,378</b>	<b>11.0</b>	<b>2.1</b>	<b>16.8%</b>	<b>7.2%</b>

### Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,742	8.0	0.9	9.5%	5.6%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Thép và sản phẩm thép	38,597	7.1	1.4	18.8%	10.7%
Khai khoáng	35,020	8.4	1.4	21.2%	10.8%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	21,910	94.2	4.0	-2.3%	-2.1%
Xây dựng	34,032	9.5	1.9	20.9%	10.6%
Máy công nghiệp	38,629	10.7	1.3	11.4%	4.0%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,615	7.0	1.1	16.6%	10.9%
Lốp xe	19,943	12.7	1.8	12.3%	9.0%
Nuôi trồng nông & hải sản	6,804	9.0	2.2	23.9%	11.2%
Thực phẩm	37,963	21.7	1.6	11.5%	5.8%
Dược phẩm	78,102	9.2	3.0	14.9%	8.3%
Phân mềm	13,671	9.9	2.1	20.3%	14.2%
Sản xuất & phân phối điện	21,021	12.0	2.4	20.1%	7.8%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	28,131	7.1	1.5	20.5%	10.2%
Bảo hiểm nhân thọ	96,737	7.1	2.2	32.8%	23.1%
Môi giới chứng khoán	42,870	31.6	3.5	10.8%	2.8%
Ngân hàng	23,446	16.6	1.4	9.6%	5.7%
Bất động sản	371,800	14.8	2.0	11.5%	0.8%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	84,804	11.1	1.3	11.4%	4.4%
	24,481	5.8	1.0	17.9%	7.9%

## VN30 & HNX30 INDEX

VN30 625.71 4.36 0.70%

HNX30 151.78 0.03 0.02%

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

**VietinBankSc**

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

- Chỉ số giao động trong suốt phiên sáng trước khi bất ngờ tăng vọt vào cuối ngày giao dịch, đóng cửa ở gần mức tăng cao nhất trong ngày
- Tâm lý nhà đầu tư thận trọng, tốc độ giao dịch chậm. Điểm tích cực là người cầm cổ hạn chế tiết cung, áp lực bán không mạnh nên cầu có phần chủ động.
- Thực phẩm và đồ uống, cùng với bảo hiểm là nhóm ngành có mức tăng trưởng cao nhất trong phiên, trong khi ô tô và phụ tùng tiếp tục dẫn đầu về tỷ lệ giảm
- Khối ngoại giao dịch mua ròng gần 28 tỷ đồng trên cả 2 sàn

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG**

- Áp lực chốt lời dự kiến tiếp tục duy trì ở mức cao khi chỉ số VN - Index vẫn chưa bút phá hẳn khỏi vùng kháng cự 610 - 615.
- Dòng tiền có thể lan toả sang nhóm các cổ phiếu mid - cap khi thị trường không còn cần lực kéo lớn để thoát khỏi vùng kháng cự
- Đà tăng của thị trường chưa có dấu hiệu suy yếu, tuy nhiên thanh khoản chỉ thực sự cải thiện khi mức kháng cự được vượt thành công

**CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ**

- Đối với nhà đầu tư nắm cổ phiếu, nên hạ tỷ trọng margin, và có thể tiếp tục nắm giữ những mã có cơ bản tốt
- Nhà đầu tư trong nên xem xét giải ngân vào các mã cơ bản thanh khoản tốt
- Trong trường hợp thị trường khởi sắc, tăng đột biến, không nên tiến hành mua đuổi
- Nhà đầu tư vẫn tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường. Trường hợp áp lực bán tăng trở lại khiến điều chỉnh sâu, chỉ số không giữ được mốc 600 thì nên giảm tỷ trọng cổ phiếu, hạn chế margin

**CÁC CỔ PHIẾU CHÚ Ý:**

- HAG bất ngờ tăng trần với thanh khoản lớn đạt 4.7 triệu đơn vị
- Các mã thu hút dòng tiền trong phiên: DLG, HQC, HAG, PPI, FPT...

► **Tin tức**

**Hoạt động doanh nghiệp**

**TMT: 9 tháng lãi 179 tỷ đồng, hàng tồn kho chiếm 75% tổng tài sản**

Kết quả quý 3, TMT chính thức lãi 40,6 tỷ đồng, gấp 2,9 lần quý 3 năm ngoài. Lũy kế 9 tháng, TMT báo lãi 178,6 tỷ đồng, bằng 5,2 lần cùng kỳ 2014. Tổng tài sản cuối quý 3 của TMT tăng hơn 500 tỷ đồng so với đầu năm, đạt 1.768 tỷ đồng. Mức tăng chủ yếu thể hiện ở hàng tồn kho của công ty, từ mức 813 tỷ đồng đầu năm lên tới 1.334 tỷ đồng, chiếm 75,4% tổng tài sản tại cùng thời điểm.

**POT: Quý 3 lãi tăng trưởng mạnh, vượt kế hoạch kinh doanh năm 2015**

Quý 3 năm nay, POT đạt 8 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, gấp 3,2 lần cùng kỳ năm 2014 mặc dù chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí bán hàng đều đội lên rất nhiều so với cùng kỳ. Nguyên nhân chính là doanh thu quý này của công ty đạt 384,8 tỷ đồng, tăng 137% so với cùng kỳ trong khi giá vốn hàng bán chỉ tăng 135%. Cuối quý, POT đạt 10,2 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng mạnh so với con số 3,2 tỷ đồng đạt được quý 3 năm ngoài. Lũy kế 9 tháng đầu năm, doanh thu thuần công ty đạt 1.024 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 28,2 tỷ đồng.

**PHR: Lãi ròng quý 3/2015 giảm 73% so với cùng kỳ**

Cụ thể, doanh thu quý 3/2015 đạt 310 tỷ đồng, giảm 23% so với quý 3 năm vừa rồi. Lợi nhuận gộp theo đó cũng chỉ còn lại 30 tỷ đồng, giảm đến 40% so với cùng kỳ. Lợi nhuận khác trong quý 3/2015 là 15 tỷ đồng, cùng kỳ 2014 chỉ 2 tỷ đồng. Sau khi trừ đi chi phí, lãi ròng còn lại 11 tỷ đồng, giảm đến 73% so với mức lãi 40 tỷ đồng của năm vừa rồi. Lũy kế 9 tháng đầu năm, PHR đã thu về được 70 tỷ đồng lãi ròng, bằng 60% kế hoạch năm 2015 (116 tỷ đồng) và chỉ 50% so với cùng kỳ năm trước.

**Kiểu hối bắt đầu tăng nhanh**

Tính đến cuối tháng 10, kiểu hối chuyển về trên địa bàn TP.HCM đã đạt mức 3,7 tỉ USD, tăng 450 triệu USD so với tháng 9 và bằng 72,5% so với năm 2014. Ông Nguyễn Hoàng Minh, phó giám đốc Ngân hàng Nhà nước TP.HCM, cho biết tính đến cuối tháng 10, kiểu hối chuyển về trên địa bàn TP.HCM đã đạt mức 3,7 tỉ USD, tăng 450 triệu USD so với tháng 9 và bằng 72,5% so với năm 2014. So với cùng kỳ, lượng kiểu hối chuyển về trong 10 tháng đầu năm tăng 13-14%. Theo ông Minh, do vào mùa cuối năm nên mức tăng kiểu hối qua từng tháng nhanh hơn. Với tốc độ như hiện nay, ông Minh dự báo lượng kiểu hối chuyển về địa bàn TP.HCM năm 2015 sẽ vào khoảng 5,5 tỉ USD.

**Vĩ mô trong nước**

**Vĩ mô thế giới**

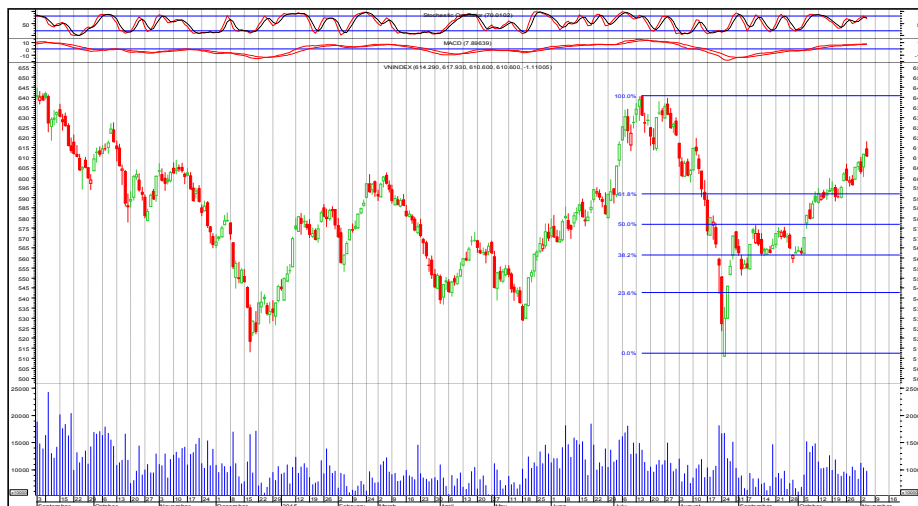
**Chủ tịch Janet Yellen: Fed có thể nâng lãi suất tại cuộc họp tháng 12**

Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) Janet Yellen ngày thứ Tư (04/11) cho Quốc hội biết cơ quan này có thể nâng lãi suất tại cuộc họp tháng 12 nếu các số liệu sắp tới ủng hộ lần nâng lãi suất đầu tiên trong một thập kỷ. CME Group cho biết nhà đầu tư hiện tin tưởng rằng xác suất nâng lãi suất vào tháng 12 là 58%. Một sự kiện quan trọng có thể quyết định số phận của việc nâng lãi suất trong tháng 12 là bản báo cáo việc làm tháng 10 dự kiến được công bố vào ngày thứ Sáu (06/11). Kết quả khả quan có thể hỗ trợ cho việc nâng lãi suất tại cuộc họp ngày 15-16/12.

**HOSE** 05/11/2015 VNINDEX 615.17 4.57 0.75% 99,747,811 CP 1,782.58 bil VND

### VN - Index tăng vọt cuối phiên

-VN-INDEX đạt 615.18 điểm, tăng 4.58 điểm, tương ứng tăng 0.75 %. Mẫu hình Bullish Engulfing hình thành trong phiên giao dịch hôm nay cho thấy dấu hiệu tăng trưởng  
 - Chỉ báo RSI vẫn đang đi lên và chỉ báo MACD tiếp tục nằm cao hơn đường tín hiệu và đường 0 cho thấy đà tăng chưa chứng lại  
 - Chỉ báo ADX đang duy trì mức cao cho thấy xu hướng đang khá mạnh trong ngắn hạn nên rủi ro không quá lớn.  
 - Vùng 615 - 620 điểm sẽ là vùng kháng cự mạnh của VN-Index



### HOSE Top 5 theo KLGD

DLG	0 (0.0%)	6,506,110
HQC	0.3 (4.7%)	5,399,010
HAG	0.9 (6.5%)	4,702,530
PPI	-0.1 (-1.3%)	3,073,080
FPT	1.5 (2.9%)	2,727,690

### HOSE Top 5 theo % tăng

KTB	0.1 (9.1%)	477,760
PTK	0.1 (9.1%)	349,830
GTT	0.1 (8.3%)	303,240
VLF	0.1 (8.3%)	110
STG	1.5 (7.0%)	12,500

### HOSE Top 5 theo % giảm

TDW	-1.4 (-7.0%)	340
CMV	-1.2 (-6.9%)	100
HRC	-2.7 (-6.9%)	10
BBC	-4 (-6.6%)	1,560
HTL	-10 (-6.5%)	930

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

SSI	12.7 tỷ	525,870
HQC	11.1 tỷ	1,700,000
VHC	10.9 tỷ	301,000
CII	7.7 tỷ	336,540
VCB	4.6 tỷ	94,990

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

GAS	-23.1 tỷ	- 480,480
SBT	-7.3 tỷ	- 449,030
HVG	-5.5 tỷ	- 347,810
HBC	-4.0 tỷ	- 191,000
KDC	-3.8 tỷ	- 161,150

<b>GD NDTNN</b>	<b>KL Ròng</b>	<b>GT Ròng (tỷ)</b>
HOSE	2,044,110	23.93

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường rung lắc khá mạnh, trước khi bất ngờ tăng vọt cuối phiên chiều, giúp VN-Index giao dịch vững vàng trong sắc xanh
- ▶ Tâm lý nhà đầu tư thận trọng, tốc độ giao dịch chậm. Điểm tích cực là người cầm cổ hạn chế tiết cung, áp lực bán không mạnh nên cầu có phần chủ động.
- ▶ Nhiều cổ phiếu lớn có phiên giao dịch tích cực, làm trụ đỡ cho thị trường, trong đó: VNM tăng mạnh 5000 đồng, HAG tăng trần 900 đồng và GAS tăng 500 đồng...
- ▶ Thực phẩm và đồ uống, cùng với bảo hiểm là nhóm ngành có mức tăng trưởng cao nhất trong phiên, trong khi ô tô và phụ tùng tiếp tục dẫn đầu về tỷ lệ giảm
- ▶ Khối ngoại mua ròng gần 24 tỷ đồng, mua ròng SSI 12.7 tỷ, HQC 11.1 tỷ, VHC 10.9 tỷ, CII 7.7 tỷ, VCB 4.6 tỷ ...bán ròng GAS 23.1 tỷ, SBT 7.3 tỷ...

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	47.9	127,654.47	23.2	2.8	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	48.0	90,931.11	7.0	2.3	34.1%	24.3%
BID	3,418.7	23.6	80,681.68	12.5	2.1	16.2%	0.8%
CTG	3,723.4	20.9	77,819.16	13.6	1.4	10.4%	0.9%
MSN	746.7	74.0	55,257.12	31.0	3.6	9.2%	3.2%
BVH	680.5	65.0	44,230.64	31.6	3.5	10.8%	2.8%
HPG	732.9	31.0	22,720.44	6.7	1.6	26.4%	14.8%
MBB	1,600.0	14.2	22,720.00	6.8	0.9	15.2%	1.3%
HNG	708.1	31.3	22,164.90	23.4	1.8	11.6%	5.0%
FPT	397.4	53.5	21,263.54	12.0	2.4	20.3%	7.9%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	36.1	12,564.61	6.2	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	20.9	77,819.16	13.6	1.4	NA	TH.DOI
SSI	470.1	24.2	11,375.39	15.2	1.7	NA	TH.DOI
FPT	397.4	53.5	21,263.54	12.0	2.4	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	23.6	80,681.68	12.5	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	48.0	90,931.11	7.0	2.3	NA	TH.DOI

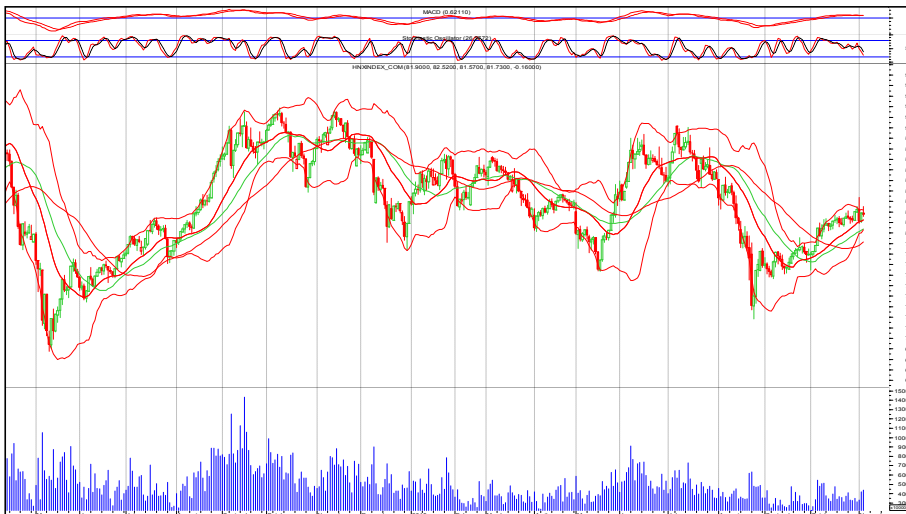
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận				
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	
<b>HOSE Top 25</b>		<b>Mua ròng NDTNN</b>										
1	SSI	236,814,318	0.50%	545,690	13.14	19,820	0.48	-	-	-	-	
2	HQC	163,857,088	0.08%	1,700,000	11.06	-	-	-	-	-	-	
3	VHC	16,894,649	0.31%	1,000	0.04	-	-	300,000	10.83	-	-	
4	CII	22,829,404	0.36%	339,540	7.80	3,000	0.07	-	-	-	-	
5	VCB	237,992,925	0.21%	112,700	5.40	17,710	0.85	-	-	-	-	
6	NCT	9,874,507	0.11%	35,340	4.91	33,300	4.64	25,000	3.50	-	-	
7	HHS	50,929,922	0.27%	207,000	3.53	560	0.01	-	-	-	-	
8	DCM	236,139,563	0.04%	253,870	3.27	-	-	-	-	-	-	
9	NAF	12,508,050	7.31%	88,430	2.81	-	-	-	-	-	-	
10	PVD	41,727,600	37.03%	81,350	2.94	10,970	0.40	-	-	-	-	
11	BVH	162,640,616	25.10%	53,600	3.37	14,330	0.92	-	-	-	-	
12	HT1	123,581,357	10.14%	114,760	3.03	22,620	0.59	-	-	-	-	
13	BID	952,762,236	2.13%	93,000	2.20	2,000	0.05	-	-	-	-	
14	CTG	15,724,447	29.58%	120,050	2.49	18,800	0.39	-	-	-	-	
15	KBC	86,459,769	30.83%	100,640	1.45	-	-	-	-	-	-	
16	HAH	10,932,573	1.87%	30,500	1.37	-	-	-	-	-	-	
17	STK	14,730,994	14.18%	34,990	1.21	-	-	-	-	-	-	
18	DQC	8,177,257	23.01%	17,270	1.12	-	-	-	-	-	-	
19	DXG	25,709,971	27.08%	53,970	1.03	-	-	-	-	-	-	
20	VIC	268,936,520	14.45%	60,400	2.77	39,350	1.80	-	-	-	-	
21	LIX	6,330,572	19.69%	16,500	0.87	-	-	-	-	-	-	
22	CTI	13,869,985	6.97%	40,000	0.79	-	-	-	-	-	-	
23	CSM	25,182,055	14.98%	25,660	0.71	200	0.01	-	-	-	-	
24	SHP	43,295,998	2.80%	31,450	0.60	-	-	-	-	-	-	
25	DVP	13,581,570	15.05%	5,890	0.38	-	-	-	-	-	-	

<b>HOSE Top 25</b>		<b>Bán ròng NDTNN</b>										
1	GAS	888,371,360	2.12%	48,510	2.33	528,990	25.38	-	-	-	-	
2	SBT	63,259,490	6.40%	-	-	449,030	7.32	-	-	-	-	
3	HVG	53,116,690	12.42%	-	-	347,810	5.48	-	-	-	-	
4	HBC	1,105,263	47.52%	-	-	191,000	4.01	-	-	-	-	
5	KDC	66,210,164	23.20%	8,750	0.21	169,900	4.01	-	-	-	-	
6	PGI	34,233,087	0.77%	-	-	173,290	3.04	-	-	-	-	
7	DRC	10,435,541	37.58%	49,900	2.26	113,580	5.14	150,000	6.78	150,000	6.78	
8	SPM	5,958,830	6.44%	20	0.00	99,050	1.58	-	-	-	-	
9	KSB	7,091,678	18.69%	50,010	1.63	94,250	3.06	-	-	-	-	
10	TDH	2,071,035	44.06%	-	-	84,570	1.20	-	-	-	-	
11	STB	260,565,936	9.03%	7,500	0.10	96,180	1.25	-	-	-	-	
12	BMI	5,862,520	41.94%	2,000	0.05	37,950	1.01	-	-	-	-	
13	VNM	7,567	49.00%	7,560	0.94	14,470	1.84	911,825	119.45	911,825	119.45	
14	PHR	25,875,690	17.17%	-	-	40,950	0.75	-	-	-	-	
15	HPG	70,998,408	39.31%	6,800	0.21	30,000	0.93	-	-	-	-	
16	HSG	7,521,380	41.54%	-	-	15,550	0.70	-	-	-	-	
17	MSN	104,953,890	34.07%	1,000	0.07	9,380	0.69	-	-	-	-	
18	BIC	5,319,794	14.52%	1,000	0.02	25,000	0.59	-	-	-	-	
19	ITA	272,583,220	16.49%	-	-	69,650	0.44	-	-	-	-	
20	DPM	81,796,275	27.47%	1,000	0.03	7,700	0.26	-	-	-	-	
21	QBS	14,616,510	3.32%	-	-	16,250	0.17	-	-	-	-	
22	PVT	86,449,080	15.21%	-	-	13,150	0.15	-	-	-	-	
23	GSP	11,573,620	10.42%	-	-	9,000	0.14	-	-	-	-	
24	TCL	6,284,040	19.00%	-	-	3,740	0.12	-	-	-	-	
25	BCI	33,214,445	10.70%	-	-	4,810	0.11	-	-	-	-	

**HNX**      05/11/2015      HNX-Index      81.85      0.12      0.15%      39,469,618 CP      463.11 bil. VND

### Tâm lý thận trọng khiến thanh khoản sụt giảm

-HNX-INDEX đạt 81.85 điểm, tăng 0.12 điểm, tương ứng tăng 0.15 %. Nền xanh thân nhỏ được hình thành trong phiên giao dịch hôm nay  
 - HNX-Index tiếp tục duy trì bên trong kênh giá (vùng 80.3-81 điểm) và ở trên SMA20 nên sẽ nhận được sự hỗ trợ từ các ngưỡng này trong thời gian tới  
 - Chỉ báo RSI và MACD tiếp tục đi ngang cho thấy xu hướng ngắn hạn vẫn tiếp tục.



### HNX Top 5 theo KLGD

TIG	-0.2 (-1.8%)	1,762,240
PVX	-0.1 (-3.2%)	1,631,480
KLF	0 (0.0%)	1,399,780
SCR	-0.1 (-1.2%)	1,340,570
SHS	0.1 (1.4%)	1,208,120

### HNX Top 5 theo % tăng

AME	0.4 (10.0%)	100
SIC	0.5 (10.0%)	300
VTC	0.6 (10.0%)	7,700
B82	0.9 (9.8%)	100
POT	1.2 (9.4%)	4,600

### HNX Top 5 theo % giảm

TH1	-2.3 (-10.0%)	200
CCM	-1.7 (-9.5%)	1,000
LBE	-1.5 (-9.4%)	2,000
HLC	-0.7 (-9.3%)	2,000
BSC	-1 (-8.8%)	100

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

CEO	3,9 tỷ	242,300
TIG	0,3 tỷ	30,000
VND	0,3 tỷ	20,000
HLD	0,3 tỷ	15,800
SSM	0,3 tỷ	22,900

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVS	-1,1 tỷ	51,700
TTC	-0,8 tỷ	51,700
LAS	-0,6 tỷ	19,700
TCT	-0,3 tỷ	6,100
SHB	-0,2 tỷ	24,400

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	296,271	4.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Mở cửa chớm đỏ, đồ thị giá nhanh chóng hồi xanh nhưng giao dịch giằng co, nửa sau phiên chiều, chỉ số tích cực vượt lên duy trì ổn định đến cuối ngày.
- ▶ Giao dịch thận trọng, thanh khoản thấp trong 1/2 ngày giao dịch khiến nhịp giảm giá là khá dài, tuy nhiên cầu giá xanh vào cuối phiên đã khiến chỉ số hồi phục
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt chịu sự phân hóa, chốt phiên, ACB, BVS, KLS, VCG đồng loạt tăng 100 đồng; SHB, SCR giảm nhẹ 100 đồng...
- ▶ TIG vượt lên dẫn đầu thanh khoản toàn sàn với 1.8 triệu đơn vị, tiếp đến là PVX với 1.6 triệu, KLF 1.4 triệu, SCR 1.3 triệu, SHS 1.2 triệu...
- ▶ Khối ngoại mua ròng 10 tỷ đồng, mua ròng CEO 3.9 tỷ, TIG, VND, HLD, và SSM cùng 0.3 tỷ; bán ròng PVS, TTC, LAS, TCT, SHB...

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	20.5	18,373.61	19.4	1.6	7.6%	0.5%
PVS	446.7	22.0	9,827.41	5.3	1.0	17.8%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	70.5	8.7	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	23.5	7,683.56	12.5	2.1	6.7%	4.0%
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.2	0.6	7.4%	0.5%
VCG	441.7	12.6	5,565.55	14.9	1.0	5.7%	1.6%
PVI	222.3	25.0	5,557.16	17.1	0.9	4.9%	1.8%
NTP	62.0	59.5	3,687.40	11.2	2.4	22.8%	13.0%
PLC	80.8	36.1	2,916.79	8.4	2.2	28.7%	9.4%
CHP	126.0	21.2	2,671.19	7.3	1.8	25.5%	11.2%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	36.5	788.40	5.1	1.6	41.0	MUA
NDN	32.3	13.5	436.46	4.4	1.1	19.6	MUA
PVS	446.7	22.0	9,827.41	5.3	1.0	NA	TH.DOI
CEO	68.6	16.3	1,118.57	6.5	1.4	NA	TH.DOI
SCR	217.1	8.1	1,758.25	9.8	0.6	NA	TH.DOI
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.2	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dungnv@vietinbanksc.com.vn](mailto:dungnv@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dangdth@vietinbanksc.com.vn](mailto:dangdth@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** [thuphuong@vietinbanksc.com.vn](mailto:thuphuong@vietinbanksc.com.vn)
  - Tổng hợp thông tin vĩ mô
  - Phân tích kỹ thuật
  - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** [hangntt@vietinbanksc.com.vn](mailto:hangntt@vietinbanksc.com.vn)
  - Ngân hàng
  - Dược phẩm
  - Phân bón
  - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** [nguyetva@vietinbanksc.com.vn](mailto:nguyetva@vietinbanksc.com.vn)
  - Cao su
  - Thủy sản
  - Dệt may
  - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** [hungld@vietinbanksc.com.vn](mailto:hungld@vietinbanksc.com.vn)
  - Bất động sản
  - Thép
  - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** [ngnhanq@vietinbanksc.com.vn](mailto:ngnhanq@vietinbanksc.com.vn)
  - Dầu khí
  - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.